

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12 /2019/HS-ST
Ngày 25-4-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vy Ngọc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lưu Thị Nguyệt

Ông Hoàng Văn Đạo

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hợi – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lộc Anh Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Dương Văn T (họ tên khác không có), sinh ngày 20 tháng 10 năm 1991 tại xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn T; con bà Dương Thị T1; vợ Dương Thị T2, con có 01 người con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2019 đến nay. Có mặt.

2. Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Tú T3. Có mặt

- Chị Dương Thị T2. Có mặt

- Ông Nguyễn Văn S. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 12/01/2019 Tổ công tác Công an huyện B, phối hợp với Ban Công an xã V, huyện B. Phát hiện và bắt quả tang Dương Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Kiểm tra phát hiện 01 túi nilon được dán bằng băng dính màu đen, phía bên trong cổ áo khoác của Dương Văn T đang mặc, bên trong có chứa chất bột màu trắng, nghi là chất ma túy. Tổ công tác Công an huyện B đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa người cùng tang vật chứng về cơ quan tiếp tục điều tra làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra Dương Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Bản thân Dương Văn T nghiện chất ma túy Hê rô in từ năm 2017, khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/01/2019 Dương Văn T thuê xe ô tô do lái xe Nguyễn Tú T3 điều khiển, đi xuống thành phố Thái Nguyên để thăm vợ. Khi đi ô tô đến ga Quán Triều thuộc thành phố Thái Nguyên, Dương Văn T xuống xe đi bộ vào một ngõ nhỏ gặp người đàn ông không quen biết tên, địa chỉ. Dương Văn T hỏi người này có ma túy bán và Dương Văn T đã mua của người này được 01 cục ma túy với giá tiền là 1.100.000 đồng, sau khi có được ma túy Dương Văn T lại đi ô tô đến nơi ở của vợ, thăm vợ và lấy đồ dùng cá nhân, trên đường ra về Dương Văn T lấy băng dính bọc cục ma túy lại rồi rán lên cổ áo. Khi xe ô tô trên đường quay trở về nhà thì bị bắt giữ như đã nêu ở trên.

Để có căn cứ xử lý, ngày 13/01/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, đã ra quyết định trưng cầu giám định số 06 đối với vật chứng thu giữ của Dương Văn T. Tại kết luận giám định số 74/KL-PC09 ngày 14/01/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “Cục chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Hê rô in có khối lượng 4,207 gam (đã trừ bì)”.

Ngày 15/01/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự; khởi tố bị can và ra lệnh bắt tạm giam đối với Dương Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra Dương Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 03 tháng 04 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố bị cáo Dương Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn T khai nhận, bản thân nghiện ma túy từ năm 2017, nên ngày 12/01/2019 xuống thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, đã mua trái phép chất ma túy Hê rô in, mục đích đem về để sử dụng cho bản thân, trên đường về thì bị bắt quả tang, như Cáo trạng truy tố; Công an

huyện B bắt quả tang và quyết định bắt giam, khởi tố là đúng. Cáo trạng truy tố, bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, quy kết với hành vi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng, không oan. Đề nghị các cơ quan pháp luật xem xét cho bị cáo, vì bản thân nghiện ma túy, mới có hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa, phát biểu luận tội của kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xét xử bị cáo Dương Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đúng như Cáo trạng đã truy tố; mục đích mua ma túy chỉ để sử dụng cho bản thân. Do vậy có đủ căn cứ quy kết bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, với các tình tiết định khung là “ Hê rô in có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”. Về nhân thân bị cáo có đủ năng lực hành vi; ngoài tình tiết tăng nặng định khung, bị cáo không có tình tiết tăng nặng khác; tình tiết xem xét giảm nhẹ áp dụng cho bị cáo theo điểm s khoản 1 và khoản 2 theo Điều 51 của Bộ luật hình sự cho các bị cáo là “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”; trong gia đình bị cáo có người thân là liệt sỹ, được tặng thưởng Huân chương; gia đình khó khăn, sinh sống vùng kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy đề nghị xử bị cáo Dương Văn T mức án từ 02 đến 03 năm tù giam. Về xử lý vật chứng trong vụ án, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì niêm phong chất ma túy vật chứng vụ án; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, vì bản thân bị cáo là người nghiện, sống phụ thuộc gia đình, không có thu nhập, tài sản riêng.

Sau khi các bên không còn ý kiến tranh luận; bị cáo nói lời sau cùng, đề đạt nguyện vọng xin pháp luật xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo, để sớm được trở về với gia đình để chăm sóc con cái.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ theo quy định của pháp luật; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 12/01/2019 Tổ công tác Công an huyện B, phối hợp với Ban Công an xã V, huyện B. Phát hiện và bắt quả tang Dương Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Kiểm tra phát hiện 01 túi ni lon được dán bằng băng dính màu đen, phía bên trong cổ áo khoác của Dương Văn T đang mặc, bên trong có chứa chất bột màu trắng, nghi là chất ma túy. Tổ công tác Công an huyện B đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa người cùng tang vật chứng về cơ quan tiếp tục điều tra làm rõ.

[3] Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang của Công an huyện B; phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và kết quả giám định vật chứng thu giữ của bị cáo, đó là chất ma túy Hêrôin, có tổng trọng lượng 4,207 gam đã trừ bì; người làm chứng cũng xác nhận bị cáo khai nhận tại phiên tòa là đúng với sự việc bắt quả tang bị cáo. Do đó có căn cứ xác định bị cáo Dương Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng hành vi bị cáo thực hiện đi mua ma túy về tàng trữ nhằm để sử dụng cho mục đích cá nhân, là hành vi nguy hiểm và nghiêm trọng. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy, mọi hành vi tàng trữ, sử dụng, sản xuất, mua bán đều vi phạm pháp luật. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là cất giữ trên người, đang từ nơi mua, để đem về nhà của bị cáo, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân; thời gian cất giữ dài hay ngắn không có ý nghĩa xác định người phạm tội có tàng trữ trái phép chất ma túy hay không. Hành vi của bị cáo thực hiện là cố ý, tính nghiêm trọng của hành vi là chất ma túy được bị cáo tàng trữ có khối lượng 4,207 gam ma túy Hêrôin. Hành vi phạm tội của bị cáo là coi thường pháp luật, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, còn gây cản trở đường lối, chủ trương của Nhà nước trong công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm về ma túy, để sớm loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”; hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, sinh sống nơi điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; trong gia đình có người bác Dương Văn Thiết là Liệt sỹ, được tặng thưởng Huân chương. Do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015

[6] Về tình tiết tăng nặng: Ngoài tình tiết định khung tăng nặng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự khác.

[7] Về nhân thân: Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, có nhận thức được hành vi là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện, điều đó thể hiện bị cáo coi thường pháp luật.

[8] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân bị cáo. Hội đồng xét xử sẽ quyết định mức hình phạt tương xứng, phù hợp, bảo đảm tính giáo dục chung và có tác dụng đấu tranh, răn đe, phòng ngừa tội phạm nói riêng.

[9] Về hình phạt bổ sung quy định trong luật, tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Nhưng xét thấy bị cáo là người nghiện chất ma túy, hoàn cảnh gia đình nghèo không có tài sản và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc hình thức khác.

[10] Về xử lý vật chứng trong vụ án: Xét thấy vật chứng là chất ma túy đã được giám định, niêm phong, không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[11] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

[12] Căn cứ theo Điều 331 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 262; Điều 331 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Xử phạt: Bị cáo Dương Văn T 02 (Hai) năm tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 13/01/2019.

3. Xử lý vật chứng:

-Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong ghi “Vật chứng thu giữ của Dương Văn T” có chữ ký và con dấu ở phần giáp lai của phong bì thư, bên trong có 3,428 gam Hêrôin. Những vật chứng, tài sản trên được ghi theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện B với Chi cục thi hành án dân sự huyện B ngày 03/ 4 /2019.

4. Về án phí: Bị cáo Dương Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, để sung ngân sách nhà nước

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu: Toà; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vy Ngọc Linh